

Bản án số: 02/2022/HSST

Ngày 07-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LÂM – TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Phi

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Liên

Bà Trần Thị Kim Hường

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đoàn Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Trần Danh Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 07/01/2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2021/HSST ngày 16 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2021; Thông báo chuyển ngày xét xử số 08/2021/TA-TB ngày 27 tháng 7 năm 2021; Thông báo chuyển ngày xét xử số 13/2021/TA-TB ngày 18 tháng 8 năm 2021; Thông báo ngày xét xử số 1071/2021/TB-TA ngày 31/8/2021; Thông báo chuyển ngày xét xử số 1098/TB-TA ngày 15 tháng 9 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 29/2021/QĐHPT-ST ngày 10/11/2021; Thông báo chuyển ngày xét xử số 28/2021/TB ngày 29/11/2021 và số 29/2021/TB-TA ngày 09/12/2021 đối với bị cáo:

Trương S, sinh năm 1989, tại Quảng Bình; nơi ĐKKHKT: Thôn 6, xã L, huyện B, tỉnh Quảng Bình; tạm trú: Thôn V, xã S, huyện C, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 4/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn S1 (chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1961; vợ, con: chưa

Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân: Bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 08/2021/HS-ST ngày 10/5/2021.

Bị cáo đang chấp hành án tại trại giam Xuân Phước, Phú Yên (có mặt).

- Bị hại:

1/ Nguyễn Đình T1, sinh năm 1986 (có mặt)

2/ Hoàng Thị Xuân P, sinh năm 1987 (có mặt)

Cùng trú tại: Tổ dân phố B, thị trấn C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Phạm Thị C, sinh năm 1970; địa chỉ: Thôn T, xã S, huyện D, tỉnh Khánh Hòa. (vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

1/ Trần Thị Ngọc A, sinh năm 1984 (vắng mặt)

2/ Trần Vĩnh P1, sinh năm 1978 (vắng mặt)

3/ Trần Tuấn V, sinh năm 1989 (vắng mặt)

4/ Huỳnh Phi H, sinh năm 1974 (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài nên Trương S nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khoảng 22 giờ ngày 05/02/2021, S điều khiển xe gắn máy biển số 79TA – 000.46 từ phong trọ ở thôn Vĩnh Phú, xã Suối Tân đi dọc trên tuyến QL1A tìm nhà ai sơ hở trộm cắp tài sản. Khi đi ngang qua cửa hàng điện nước M của bà Hoàng Thị Xuân P, gần khu vực chợ Suối Tân thuộc thôn Dầu Sơn, xã Suối Tân, huyện Cam Lâm, S phát hiện cửa bên ngoài khoá, không có người trông coi nên S về phòng trọ lấy kiếm cộng lực rồi quay lại, kéo lưới B40 phía trước, dùng kiếm cộng lực cắt đứt hai tai khoá và hai ổ khoá cửa sắt, kéo cửa vào bên trong lấy 47 cuộn dây điện (mỗi cuộn dài 100m) đang đặt trên kệ của gian thứ ba của cửa hàng gồm: 01 cuộn dây điện loại CADIVI CV 10.0; 03 cuộn dây điện loại CADIVI CV 6.0; 04 cuộn dây điện loại CADIVI CV 4.0; 08 cuộn dây điện loại CADIVI CV 2.5; 06 cuộn dây điện loại CADIVI CV 1.5; 01 cuộn dây điện loại CADIVI CVmo 2x6.0; 02 cuộn dây điện loại CADIVI CVmo 2x4.0; 04 cuộn dây điện loại CADIVI CVmo 2x2.5; 05 cuộn dây điện loại CADIVI Cvmo 2x1,5; 01 cuộn dây điện loại CADIVI Cvmo 2x1.0; 04 cuộn dây điện loại CADIVI CVmd 2x2,5; 04 cuộn dây điện loại CADIVI CVmd 2x1,5; 04 cuộn dây điện loại CADIVI CVmd 2x1,0. Ngoài ra S còn lấy 03 cuộn dây điện đã được cắt ra bán lẻ trên kệ ở gian thứ hai, gồm: 01 cuộn dây điện loại CADIVI CVmo 2x4.0 dài 20m; 01 cuộn dây điện loại CADIVI CVm0 2x2,5 dài 20 và 01 cuộn dây điện loại CADIVI CVmo 2x1,5 dài 30m.

Sau khi lấy được tài sản, S đem tất cả tài sản để ở phía ngoài hàng rào lưới B40, rồi điều khiển xe máy 79TA-000.46 về phòng trọ lấy 04 bao ni lông quay lại cửa hàng bỏ các cuộn dây điện vào và chở về phòng trọ cất giấu. Tại phòng trọ, S dùng kéo, dao rọc vỏ nhựa những dây điện trộm cắp được để lấy dây đồng bên trong.

Khoảng 07 giờ ngày 07/02/2021, S rọc được hơn một nửa số cuộn dây điện trộm cắp rồi đem lõi đồng đến tiệm phế liệu của bà Phạm Thị C ở thôn T, xã S H, huyện D bán được 2.460.000 đồng. Sau đó, S tiếp tục về phòng trọ rọc số dây điện

còn lại. Đến khoảng 08 giờ ngày 08/02/2021, S rọc xong và đem lõi đồng đến bán cho bà C được 2.160.000 đồng.

Ngày 24/02/2021, Trương S bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cam Lâm bắt giữ trong vụ án “Trộm cắp tài sản” khác, S đã tự thú hành vi trộm cắp tài sản trong vụ này.

Tại kết luận giám định tài sản số 11 ngày 12/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cam Lâm kết luận: Các cuộn dây điện bị mất trộm ngày 05/02/2021 có giá trị 38.760.000 đồng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trương S từ 12 đến 15 tháng tù.

Về phần dân sự: Tài sản bị trộm cắp là của vợ chồng ông T, bà P. Ông T, bà P yêu cầu cáo bồi thường số tiền 30.000.000 đồng, bị cáo đồng ý nên ghi nhận; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị C không có yêu cầu nên không xét.

Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 200.000 đồng là số tiền chênh lệch mà bà C bán số dây đồng mua của S theo giấy nộp tiền vào tài khoản số: 3949.0.905.7593.00000 lập ngày 18/5/2021;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Thị C có đơn xin vắng mặt; các người làm chứng vắng mặt. Việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 292 và 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về quá trình thu thập chứng cứ của cơ quan điều tra.

[3] Quá trình thu thập các tài liệu, chứng cứ và trình tự thủ tục tố tụng đúng định quy định pháp luật.

[4] Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định: Khoảng 22 giờ ngày 05 tháng 02 năm 2021 tại cửa hàng điện nước M của bà Hoàng Thị Xuân P thuộc thôn Dầu Sơn, xã Suối Tân, huyện Cam Lâm, Trương S đã phá cửa vào bên trong cửa hàng của bà P lấy 50 cuộn dây điện các loại có tổng giá trị 38.670.000 đồng (ba mươi tám triệu sáu trăm bảy chục nghìn đồng).

[5] Bị cáo là người đã thành niên nhưng không lao động để có nguồn thu nhập hợp pháp mà lợi dụng sơ hở của người khác để trộm cắp tài sản lấy tiêu xài. Hành vi của các bị cáo là xem thường pháp luật, đã xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác; gây mất trật tự an toàn xã hội; gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân nên cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc và tương xứng với tính chất mức độ của hành vi của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe phòng ngừa trong xã hội. Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự thú hành vi phạm tội của mình nên áp dụng điểm r, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[6] Bà Phạm Thị C đã mua số dây đồng do Trương S trộm cắp nhưng bà C không biết tài sản đó là tài sản trộm cắp nên không có cơ sở xem xét trách nhiệm hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị trộm cắp là tài sản của vợ chồng ông Nguyễn Đình T1 và bà Hoàng Thị Xuân P, ông bà yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 30.000.000đ, bị cáo đồng ý nên ghi nhận.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda, loại C50, số khung 5303063, số máy 5303196, màu trắng, biển số 79TA-000.46 đã được xử lý tại Bản án số 08/2021/HS-ST ngày 10/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm.

- Tịch thu sung công số tiền 200.000 đồng theo giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 18/5/2021 giữa Công an huyện Cam Lâm và kho bạc nhà nước huyện Cam Lâm.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000đ án phí dân sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56, Điều 55 Bộ Luật hình sự 2015 đối với bị cáo Trương S.

Xử phạt bị cáo Trương S 01 (một) năm tù về tội “Trộm Cắp tài sản”. Tổng hợp với hình phạt 01 (một) năm tù của Bản án số 08/2021/HS-ST ngày 10/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm. Buộc bị cáo Trương S phải chấp hành hình phạt chung là 02 năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 24/02/2021.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách số tiền 200.000 đồng theo giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 18/5/2021 giữa Công an huyện Cam Lâm và kho bạc nhà nước huyện Cam Lâm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trương S phải bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Đình T1 và Hoàng Thị Xuân P, 30.000.000đ (ba chục triệu đồng);

Quy định: Kể từ ngày ông Nguyễn Đình T1, bà Hoàng Thị Xuân P có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị cáo Trương S không thi hành án thì phải trả lãi theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Về án phí: Các bị cáo Trương S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Trương S được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại Nguyễn Đình T1, Hoàng Thị Xuân P có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị C được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận :

- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa
- Viện KSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Viện KSND huyện Cam Lâm;
- Công an huyện Cam Lâm;
- Thi hành án dân sự huyện Cam Lâm;
- Bị cáo; bị hại;
- NLQ;
- Lưu án văn, hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Phi